TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH THÁI NGUYÊN	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HS-PT
Ngày: 19 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân

Các thẩm phán: 1. Bà Trần Thị Nhài

2. Ông Dương Văn Bản

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 04/2024/TLPT-HS ngày 18/01/2024 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 156/2023/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

****** *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn C, sinh ngày 25/7/1992, tại tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm N, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Nguyễn Văn C1 và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Phạm Thị T1, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2023 đến nay. (có mặt).

Trong vụ án này còn có đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/02/2023, gia đình bà Đàm Thị T2, sinh năm 1944, trú tại: xóm N, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên làm giỗ và mời anh em trong gia đình đến ăn cơm, trong đó có mời Nguyễn Văn C và ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1975 cùng trú tại: xóm N, xã L, huyện Đ đến ăn giỗ. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, trong quá trình ăn cơm thì C có sang bên mâm của ông T3 để mời rượu. Trong quá trình mời rượu bên mâm của ông T3 thì C có sử dụng một điếu thuốc lá điện tử để hút. Khi C

sử dụng thuốc lá điện tử thì mọi người trong mâm lần lượt mượn C để hút thử. Khi đến lượt ông T3 hút xong thì ông T3 ném điếu thuốc lá điện tử của C ra phía ngoài sân. Thấy vậy C bảo ông T3 đi nhặt trả cho C nhưng ông T3 không nhặt nên C túm cổ áo của ông T3 và nói "cháu đếm từ 1 đến 3, bác không lấy cho cháu là cháu đánh đấy". Nghe thấy C nói vậy, sợ xảy ra đánh nhau nên những người trong mâm cơm vào căn ngăn thì sự việc kết thúc.

Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày 19/02/2023, sau khi ăn cơm xong, C cùng anh Trần Văn S, sinh năm 1972, trú tại: Tổ H, phường P, TP T, tỉnh Thái Nguyên (là chú họ của C cùng ăn giỗ ở nhà bà T2 với C) đi bộ từ nhà bà T2 đến nhà ông T3 để hát Karaoke. Khi C và anh S đi gần đến cổng nhà ông T3 thì thấy ông T3 đi bộ từ trong cổng nhà ông T3 đi ra. Thấy C, ông T3 không nói gì mà đi đến trước mặt C, dùng tay phải tát 01 nhát vào mặt của C, sau đó T3 tiếp tục dùng tay trái bóp cổ C. Bị ông T3 đánh, C hô lên "Đ. mẹ mày sao lại đánh tao" rồi C dùng tay phải bóp cổ ông T3. Thấy C và ông T3 xảy ra xô sát, anh S lao vào giữa C và T3 để can ngăn. Anh S đứng ngăn giữa C và ông T3, dùng hai tay ôm vào bụng của C để đẩy C tách ra khỏi ông T3. Tuy nhiên, C vẫn lao về phía ông T3 và dùng tay phải đấm một nhát trúng vào miệng của ông T3 khiến ông T3 ngã ngửa xuống đường. Đúng lúc này ông Nguyễn Văn T4, sinh năm: 1966, trú tại: xóm N, xã L, huyện Đ đi đến thì thấy ông T3 nằm ngửa trên đường, máu trên đầu ông T3 chảy ra. Thấy vậy anh S không ôm giữ C nữa mà chạy về phía ông T3 thấy ông T3 chảy nhiều máu nên anh S đã chạy vào nhà anh Nguyễn Văn T5, sinh năm 1983 ở gần đó để tìm đá lạnh cầm máu cho ông T3. C sau khi thấy ông T3 bị ngã và không còn bị ai ôm giữ nữa thì C tiếp tục có hành vi cầm lấy một viên gạch dơ lên, nhìn về phía T3 và nói "Tao cho mày một phát mày chết". Cùng lúc này ông Nguyễn Văn T4 đã quát C dừng lại và bảo C lấy xe ô tô chở ông T3 đi cấp cứu. Sau khi ông T4 quát thì C đã ném viên gạch xuống đường và cùng ông T4, anh S bế ông T3 lên xe ô tô của C rồi C điều khiển xe ô tô chở ông T3 đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Đ, sau đó được chuyển đến Bệnh viện T6 điều trị đến ngày 22/02/2023 thì ông T3 tử vong.

Sau khi sự việc đánh nhau xảy ra, bà Trần Thị H, sinh năm 1977 (là vợ của ông T3) đã đến Công an xã L, huyện Đ trình báo sự việc. Công an xã L đã lập hồ sơ xác minh ban đầu và chuyển vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu Phòng K Công an tỉnh T khám nghiệm tử thi đối với ông Nguyễn Văn T3, trưng cầu giám định nguyên nhân chết của nạn nhân, trưng cầu giám định độc chất và thu thập các tài liệu khác có liên quan để làm rõ nội dung sự việc.

Kết quả khám nghiệm tử thi ông T3 bị các thương tích: Hố mắt bên trái bị bầm tím. Môi trên bên trái bị bầm tím kích thước (4,5x4)cm. Tại vùng thái dương đỉnh bên phải cách trên gốc tai phải 6cm có vết dập rách da đã đóng vảy dài 3cm, đã được khâu 04 mũi chỉ, xung quanh bầm tím kích thước (5x5,5)cm.Vùng vai và thượng đòn bên phải có vết bầm tím kích thước (12x11)cm. Vùng cổ trước bên trái có 02 vết xây xát da đã đóng vảy kích thước lần lượt là (2x0,8)cm và (0,3x0,4)cm. Vùng thượng đòn bên trái có vết bầm tím kích thước (8,5x4)cm. Khuỷu tay phải có vết xây xát da đã đóng vảy kích thước (4,5x1,5)cm. Mỏm khuỷu bên phải có vết

xây xát da kích thước (0,7x0,5)cm, xung quanh bị bầm tím trong diện kích thước (16x14)cm. Ngoài ra không phát hiện thêm dấu vết gì khác.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 33/23/MBH ngày 14/3/2023 của V kết luận:

+ Não: Chảy máu lan tỏa dưới màng nhện, nhu mô não chảy máu rải rác, phù, sung huyết.

+ Tim: Phù, sung huyết.

+ Phổi: Chảy máu lan tỏa trong nhu mô phổi, sung huyết.

+ Dạ dày: Phù, sung huyết.

+ Gan: Xơ gan, viên gan mạn tính, thoái hóa mỡ, sung huyết.

- Tại Bản kết luận giám định độc chất số 134/175/23/KLGĐĐC-PYQG ngày 09/3/2023 của V kết luận: Có tìm thấy trong mẫu phủ tạng và máu của Nguyễn Văn T3 có các chất Midazolam, P, P1, D. Không tìm thấy chất độc khác nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 575/KLGĐTT-KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh T đối với nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T3, kết luận: Nguyễn Văn T3, sinh năm 1975, trú tại xóm N, xã L, huyện Đ bị đa chấn thương: gãy xương đòn phải, chấn thương sọ não kín, chảy tụ máu trong hộp sọ, tràn máu não thất, đụng dập nhu mô não gây tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục được dẫn đến chết. Trên cơ địa viêm gan C.

Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết bầm tím tại hố mắt trái, môi trên bên trái, vai và thượng đòn phải, thượng đòn trái do tác động của vật tày.

+ Vết dập rách da tại vùng thái dương đỉnh phải, vết xây sát tại cổ trước bên trái, khuỷu tay phải và mỏm khuỷu phải do tác động với vật tày, bề mặt không nhẵn. Theo cơ chế lực phản hồi: Khi vùng thái dương đỉnh phải tác động với vật tày cứng và bị dừng lại đột ngột làm tổ chức não, mạch máu trong hộp sọ bị dồn sang bên phải sau đó lại bị dồn sang bên trái gây đứt các mạch máu và đụng dập nhu mô não.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 156/2023/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích"; Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2023.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/01/2024 bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo xin giảm hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xác định tích của bị hại do bị cáo gây ra. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, đại diện bị hại có đơn xin giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác trong vụ án này bị hại cũng có lỗi, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với kết luận của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho bị hại, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, tại cấp phúc thẩm đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong vụ án này bị hại cũng có lỗi, vì vậy đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo tốt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm sau khi đối đáp với ý kiến của Luật sư.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 19/02/2023 tại khu vực đường nhựa thuộc xóm N, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên do mâu thuẫn cá nhân nên bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi dùng tay đánh nhiều nhát và dùng tay phải đấm một nhát trúng vào vùng miệng của ông Nguyễn Văn T3 làm ông T3 ngã ngửa đập đầu và thân người xuống đường bị thương tích gẫy xương đòn phải, chấn thương sọ não phải đi viện cấp cứu đến ngày 22/02/2023 tử vong.

Với hành vi nêu trên, bị cáo Nguyễn Văn C bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác trong vụ án này bị hại cũng có lỗi, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình

sự, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị của Luật sư về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là có căn cứ, về hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 156/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 07 năm tù về tội: Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND T. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- TAND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Tuân